

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 25 -12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu và Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa -Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân V, sinh năm 1981; HKTT: Thôn TN, xã MĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà: Đoàn Thị N (đều đã chết); Vợ: Bùi Thị B, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2006.

- Tiền án:

+ Tại bản án số 214 ngày 20/12/2016 của TAND quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ra trại 05/6/2017.

+ Tại bản án số 57 ngày 15/3/2018 của TAND huyện Tiên Du xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Trị giá tài sản 1.800.000đ). Ra trại ngày 13/9/2018.

+ Tại bản án số 79 ngày 25/7/2019 của TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Trị giá tài sản 1.500.000đ). Ra trại ngày 19/3/2020.

+ Tại bản án số 04 ngày 20/01/2022 của TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Trị giá tài sản 1.396.900đ). Ra trại ngày 30/7/2022.

-Tiền sự: không

- Nhân thân:

+Tại Quyết định XPVPHC số 20 ngày 29/8/2012 của Đoàn Công an khu Công nghiệp Tiên Sơn, huyện Tiên Du xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức phạt tiền 1.000.000đ. Ngày 29/8/2012 nộp tiền phạt.

+ Tại Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 15/7/2012 của Chủ tịch UBND huyện Tiên Du về việc áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời gian 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 10/10/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).

* Bị hại: Ông Đỗ Đình Q, sinh năm 1973.

HKTT: thôn LÁ, xã VĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/9/2023, Cơ quan điều tra nhận được đơn trình báo của ông Đỗ Đình Q, sinh năm 1973 có hộ khẩu thường trú (HKTT) ở thôn LÁ, xã VĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc ông Q hiện đang làm thợ xây cho nhà ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 ở thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh nên sáng ngày 25/9/2023, ông điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu đen - bạc, BKS 98Y4-0255 đến nhà ông B và dựng xe ở trước cửa nhà ông B. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, ông Q phát hiện chiếc xe trên đã bị kẻ gian trộm cắp, xe trị giá khoảng 5.000.000đ.

Ngày 28/9/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du đã triệu tập Nguyễn Xuân V, sinh năm 1981 ở thôn TN, xã MĐ, huyện TD lên làm việc. Tại cơ quan Công an, V đã khai nhận V đã trộm cắp chiếc xe trên của ông Q. Cơ quan điều tra đã điều tra, làm rõ như sau:

V là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019, không có công ăn việc làm ổn định V nên đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Khoảng 6 giờ sáng ngày 25/9/2023, V đi bộ từ nhà sang thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du mục đích xem ai để tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 7 giờ sáng cùng ngày khi V đi bộ một mình đến thôn Tử Nê thì V gặp anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1998 ở thôn Long Khám, xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen BKS: 99Z2 -2344

một mình. Thấy V đi bộ, là người trong thôn nên anh P đã dừng xe và cho V nhờ xe. Anh P chở V đến đoạn đường thuộc thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo thì V xuống xe rồi đi bộ sang đường để vào trong thôn Nghĩa Chỉ. V đi lang thang xung quanh, vừa đi vừa quan sát tìm kiếm tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Đến khoảng gần 08 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà ông B thì V phát hiện trước cửa nhà ông B có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu đen - bạc, BKS 98Y4-0255 (đang là xe của ông Q) không có ai trông coi, quản lý, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa của xe, xe dựng chân chống phụ, đầu xe quay về trong ngõ, đuôi xe quay ra ngõ nên V quyết định trộm cắp chiếc xe trên. V tiến lại vị trí chiếc xe. V ngồi lên sau đó quay đầu xe hướng ra ngõ và đề nổ máy. V điều khiển xe mô tô rẽ trái đi qua cánh đồng thôn Nghĩa Chỉ sang thôn Liên Ấp, xã Việt Đoàn rồi tiếp tục điều khiển xe đi theo đường TL 295 qua xã Phật Tích, cầu Đồng Xép đến siêu thị Từ Sơn thì rẽ trái rồi điều khiển xe đến cửa hàng thu mua phế liệu do anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1982 ở Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn bán cho anh T chiếc xe trên với giá là 800.000đ. Số tiền trên V đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL-ĐGTSTTHS, ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: 01(một) chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu đen - bạc, BKS 98Y4-0255, số máy 004032; số khung 004019, dung tích xi lanh 110 cm³. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị còn lại là 5.000.000đ.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 186/CT-VKS-TD ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, hành vi miêu tả trong bản cáo trạng đúng với hành vi bị cáo thực hiện, Kết luận định giá tài sản là đúng bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa người bị hại là ông Đỗ Đình Q trình bày: Trị giá xe theo Hội đồng định giá là 5.000.000đ nhưng ông Q chỉ yêu cầu V phải bồi thường cho ông số tiền 2.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 186/CT- VKS ngày 27/11/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Hình phạt và điều luật áp dụng:

*Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584. 585. 586. 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Đỗ Đình Q số Tiền 2.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V không có ý kiến gì, sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du bị cáo thừa nhận có tội và không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Khoảng gần 08 giờ ngày 25/9/2023, tại trước cửa nhà của Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 ở thôn Nghĩa Chỉ, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn V có hành vi lén lút trộm cắp với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu đen - bạc, BKS 98Y4-025 của anh Đỗ Đình Q trị giá 5.000.000đ. Sau khi trộm cắp được chiếc xe trên V đã bán được số tiền 800.000đ và đã chi tiêu hết số tiền trên. Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 04 có tiền án, là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội trong khi bản án số 04 ngày 20/01/2022 của TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Trị giá tài sản 1.396.900đ). Ra trại ngày 30/7/2022, tuy nhiên bản án số trên chưa xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người con thường pháp luật, bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về tội “Trộm cắp tài sản” không lấy đó là bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải có hình phạt thích đáng tương xứng với hành vi của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định do đó hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Như đại diện VKS đề nghị là phù hợp

[5] Trách nhiệm dân sự: Ông Q chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông số tiền 2.000.000đ đây là yêu cầu chính đáng của ông Q. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Q số tiền 2.000.000đ là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu đen bạc, BKS: 98Y4-0255, do anh T không thừa nhận đã mua chiếc xe trên của V nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được, khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

[7] Liên quan trong vụ án: Theo lời khai của V, sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô trên thì V đã bán cho anh T được số tiền 800.000đ. Quá trình làm việc, anh T không thừa nhận đã mua chiếc xe mô tô trên của V cũng như không quen biết V. Cơ quan điều tra đã cho bị can V và anh T đối chất nhưng cả hai không thay đổi quan điểm của mình. Do đó chưa đủ căn cứ chứng minh việc anh T có mua chiếc mô tô trên không.

- Đối với việc anh Nguyễn Xuân P là người cho V đi nhờ xe mô tô ngày 25/9/2023, anh P không biết việc V đi trộm cắp tài sản do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Tại biên bản kiểm tra ma túy đối với V, kết quả dương tính (có sử dụng ma túy heroine). Tại Cơ quan điều tra, V khai không nhớ sử dụng ở đâu. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý hành chính V về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Hình phạt và điều luật áp dụng:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584. 585. 586. 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Q số tiền 2.000.000đ. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

4. Án phí dụng Điều 135, 136, Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Lưu Đào Thị Thu

Trần Văn Quang